

Số: 155/2020/QĐST-HNGĐ

Mỹ Tú, ngày 14 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 161/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Văn K, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp M, Thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Chị Phan Thị Kiều D, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp M, Thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn K và chị Phan Thị Kiều D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn K và chị Phan Thị Kiều D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Ngô Văn K và chị Phan Thị Kiều D thống nhất anh, chị có hai con chung tên Ngô Thiên B, sinh ngày 16/5/2006 và Ngô Thiện N, sinh

ngày 18/9/2012. Anh K và chị D thống nhất giao hai con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh K không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị D.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh K và chị D thống nhất anh, chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Anh Ngô Văn K và chị Phan Thị Kiều D mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí trong vụ án ly hôn. Anh K và chị D là hộ nghèo và có yêu cầu xin được miễn nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm nên anh K và chị D được miễn nộp toàn bộ số tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Ủy ban nhân dân Thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Phước Tuấn